

Số: 06 /QĐ-HĐND

Tuy Phước, ngày 30 tháng 1 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề

**“Công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện
từ 01/01/2017 đến 30/6/2018”**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 11/07/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phước về Chương trình hoạt động giám sát năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để giám sát chuyên đề: “ Công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện từ 01/01/2017 đến 30/6/2018”, gồm:

1. Thành phần đoàn giám sát:

- Ông Nguyễn Ngọc Xuân, Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND huyện, Trưởng đoàn;

- Đại diện lãnh đạo UBMTTQVN huyện, Thành viên;

- Ông Nguyễn Hoàng Hưng, Phó Trưởng ban Ban Pháp chế HĐND huyện, Thành viên.

2. Thành phần mời tham gia cùng đoàn giám sát:

- Đại diện lãnh đạo UBND huyện;


- Đại diện lãnh đạo các phòng: Tài nguyên – Môi trường, Tư pháp, Công an huyện, lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND huyện tham gia Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện.

Điều 2. Nội dung kế hoạch giám sát, lịch làm việc của Đoàn giám sát được ban hành kèm theo Quyết định này.

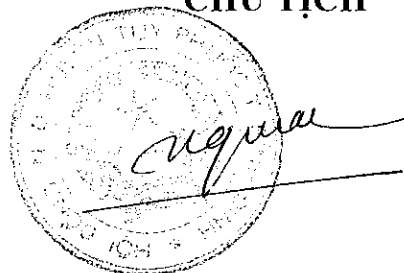
Điều 3. Đoàn giám sát có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt nội dung Kế hoạch giám sát và báo cáo kết quả giám sát đến Thường trực HĐND huyện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các đơn vị chịu sự giám sát và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTHU (b/c);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các phòng: TN&MT; Tư pháp;
- Công an huyện;
- TTHĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, K7. 

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Mai Văn Ngọc

Tuy Phước, ngày 30 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

**Về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh**

trên địa bàn huyện từ 01/01/2017 đến 30/6/2018

*(ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-HĐND ngày 30/10/2018 của
Thường trực HĐND huyện)*

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 11/07/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phước về Chương trình hoạt động giám sát của HĐND huyện năm 2018, Thường trực HĐND huyện tiến hành giám sát “Công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện từ 01/01/2017 đến 30/6/2018” tại các đơn vị với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xem xét, đánh giá thực tế việc tổ chức thực hiện và chấp hành các văn bản về xử lý vi phạm hành chính (*các văn bản sửa đổi, bổ sung*) và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện từ 01/01/2017 đến 30/6/2018. Kết quả thực hiện, những mặt còn tồn tại, hạn chế, những vướng mắc và kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

- Thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, báo cáo, kết hợp với khảo sát thực tế để có đánh giá khách quan, toàn diện, sát thực tế tại đơn vị giám sát; giúp Thường trực HĐND huyện hoàn thành báo cáo kết quả giám sát để trình kỳ họp thứ 7 HĐND huyện khóa XI.

- Các cơ quan, đơn vị được giám sát có trách nhiệm chuẩn bị nội dung và gửi báo cáo bằng văn bản phản ánh đầy đủ, trung thực, khách quan các nội dung giám sát, bố trí địa điểm làm việc, mời các thành phần liên quan cùng tham dự họp, trao đổi, giải trình những vấn đề mà Đoàn giám sát đặt ra, tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, MỐC THỜI GIAN GIÁM SÁT VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung giám sát (có đề cương giám sát kèm theo)

2. Đối tượng giám sát

a) Giám sát trực tiếp: UBND huyện (thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện) và UBND các xã: Phước An, Phước Lộc.

b) Giám sát gián tiếp: Công an huyện và UBND các xã, thị trấn còn lại thông qua việc xem xét báo cáo bằng văn bản.

3. Mốc thời gian giám sát

Từ ngày 01/01/2017 đến 30/6/2018

4. Thời gian thực hiện

Từ ngày 15/11/2018 đến ngày 23/11/2018 (Thời gian cụ thể có lịch kèm theo)

III. THÀNH PHẦN GIÁM SÁT

- Thành viên Đoàn giám sát theo Quyết định số 06/QĐ-HĐND ngày 30/10/2018 của Thường trực HĐND huyện.

- Kính mời Thường trực Đảng ủy, TT HĐND, Ban Pháp chế HĐND và đại diện UBMTTQVN các xã, thị trấn cùng tham gia hoạt động giám sát của Đoàn giám sát.

Đối với các đơn vị được Đoàn giám sát làm việc trực tiếp: Đề nghị lãnh đạo địa phương mời các thành phần liên quan của địa phương mình cùng tham dự.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cơ quan, đơn vị được giám sát

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo nội dung đề cương kèm theo Kế hoạch này; gửi về Thường trực HĐND huyện **trước ngày 13/11/2018; số lượng 09 bộ** để Thường trực HĐND huyện gửi các thành viên Đoàn giám sát nghiên cứu trước khi làm việc; đồng thời, gửi báo cáo qua địa chỉ email: suong.lethithanh@gmail.com.

- Lãnh đạo các đơn vị được giám sát trực tiếp báo cáo các nội dung theo đề cương giám sát, giải trình vấn đề cần thiết theo yêu cầu của Đoàn giám sát tại buổi làm việc, nêu những đề xuất, kiến nghị (nếu có);

- Chuẩn bị phòng họp; bố trí thành phần dự; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Đoàn giám sát. Báo cáo chuẩn bị đủ số lượng, gửi cho các thành viên Đoàn giám sát và đại biểu mời trước khi bắt đầu buổi làm việc.

2. Đối với thành viên Đoàn giám sát

- Thu thập thông tin, nghiên cứu trước văn bản, báo cáo, tài liệu liên quan tới nội dung giám sát.

- Nêu rõ quan điểm, trao đổi tham gia ý kiến, cung cấp thêm thông tin tại các buổi làm việc, tham gia với đơn vị được giám sát về các vấn đề có liên quan, nhiệm vụ, giải pháp.


3. Từ ngày 15/11/2018 đến ngày 23/11/2018, Đoàn giám sát tiến hành làm việc tại các đơn vị được giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp qua báo cáo của các địa phương còn lại.

4. Từ ngày 24/11/2018 đến ngày 30/11/2018: Dự thảo báo cáo kết quả giám sát, họp Đoàn giám sát thông qua dự thảo báo cáo, hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát gửi đến Thường trực HĐND huyện để trình tại kỳ họp thứ 7, HĐND huyện, khóa XI theo luật định.

5. Văn phòng HĐND và UBND huyện chuẩn bị chu đáo các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện đợt giám sát theo Kế hoạch đạt kết quả.

6. Đoàn giám sát xây dựng lịch giám sát cụ thể và triển khai thực hiện giám sát, đảm bảo tiến độ thời gian và nội dung kế hoạch đề ra.

7. Đề nghị các thành viên trong Đoàn giám sát và các cơ quan liên quan sắp xếp công việc để tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch giám sát “Về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện từ 01/01/2017 đến 30/6/2018”. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị tốt nội dung theo yêu cầu trên, phối hợp để Đoàn giám sát thực hiện tốt kế hoạch giám sát đã đề ra./s 

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**“Công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện
từ 01/01/2017 đến 30/6/2018”**

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo theo các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; triển khai thực hiện việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn

a) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn. Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn triển khai thực hiện thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. (Cần nêu cụ thể tên, số lượng văn bản đã ban hành)

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Tuyên truyền phổ biến các văn bản của Trung ương, địa phương đánh giá kết quả đạt được cụ thể:

- Việc tổ chức, tuyên truyền, tập huấn thanh tra, kiểm tra, rút kinh nghiệm về công tác xử phạt vi phạm hành chính.

- Số lượng, đối tượng, nội dung, hình thức của các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường và xử phạt VPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường?

- Số lượng, đối tượng, nội dung tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ?

- Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật và những tác động của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức pháp luật của cơ quan, tổ chức, công dân.

c) Tình hình đảm bảo các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Các điều kiện thực hiện công tác xử phạt vi phạm hành chính về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính.

- Công tác tổ chức, triển khai thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiếp nhận, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan để xử phạt vi phạm hành chính

và tổng hợp báo cáo về công tác xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc kiểm tra tính pháp lý hồ sơ trước khi ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

2. Tình hình vi phạm hành chính, việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và những kết quả đạt được

a) Thực trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó nêu rõ: Các đối tượng, hành vi vi phạm chủ yếu; các vi phạm pháp luật phổ biến (nêu cụ thể hành vi có nhiều vi phạm); nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm hành chính.

b) Việc thực hiện thẩm quyền, trình tự thủ tục trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường; việc tuân thủ thời hạn, thời hiệu trong xử lý vi phạm hành chính; việc áp dụng nguyên tắc xử phạt trong quá trình triển khai thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính chủ yếu được áp dụng ?

- Các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo xử phạt vi phạm hành chính ?

c) Tổng hợp, phân tích số liệu cụ thể về việc vi phạm

- Tổng số các vụ vi phạm, (trong đó: số tổ chức vi phạm? số cá nhân vi phạm?)

- Số vụ vi phạm đã ra quyết định xử phạt, (trong đó: số tổ chức vi phạm? số cá nhân vi phạm?)

- Số vụ vi phạm chưa ra quyết định xử phạt (nêu rõ lý do vì sao chưa ra quyết định xử phạt);

- Số quyết định đã thi hành xong;

- Số quyết định hoãn thi hành;

- Số quyết định được giảm tiền phạt;

- Số quyết định được miễn thi hành;

- Số quyết định chưa thi hành, lý do chủ yếu của việc chưa thi hành;

- Số quyết định cưỡng chế thi hành;

- Số quyết định bị khiếu nại;

- Số quyết định bị khởi kiện;

- Các biện pháp khắc phục hậu quả;

- Việc tịch thu, quản lý và xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung công quỹ Nhà nước do vi phạm hành chính; tổng giá trị tang vật bị tịch thu;

- Tổng số tiền phạt thu được. Việc thu nộp tiền phạt, quản lý và sử dụng tiền thu phạt vi phạm hành chính.

3. Việc thực hiện chế độ thống kê; việc quản lý và lưu trữ hồ sơ về xử phạt vi phạm hành chính.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử phạt vi phạm hành chính tại đơn vị, địa phương.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRÊN LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Khó khăn, vướng mắc, bất cập

2. Tồn tại

3. Nguyên nhân

Nêu rõ nguyên nhân phát sinh từ thực tiễn công tác xử phạt vi phạm hành chính, do bất cập của pháp luật về nội dung, trình tự, thủ tục; do nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của đối tượng thi hành; do công tác tổ chức thi hành pháp luật; do các điều kiện đảm bảo như tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, kinh phí, do công tác đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và các nguyên nhân khác.

4. Giải pháp

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nêu rõ đề xuất, kiến nghị liên quan đến công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tập trung vào các vấn đề: về thể chế; phổ biến, tập huấn; hướng dẫn, áp dụng các quy định của pháp luật, việc thực hiện chế độ thống kê; việc quản lý và lưu trữ hồ sơ về xử lý vi phạm hành chính; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; điều kiện bảo đảm và các nội dung có liên quan khác trong xử phạt vi phạm hành chính..../.

LỊCH GIÁM SÁT

**“Công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện
từ 01/01/2017 đến 30/6/2018”**

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Thời gian giám sát	Ghi chú	Địa điểm
01	UBND xã Phước Lộc	Sáng ngày 15/11/2018	Đề nghị UBND xã Phước Lộc mời Thường trực Đảng ủy, TTHĐND, UBMTTQVN xã, Ban Pháp chế HĐND xã và các thành phần liên quan cùng tham dự	Trụ sở UBND xã
02	UBND xã Phước An	Sáng ngày 16/11/2018	Đề nghị UBND xã Phước An mời Thường trực Đảng ủy, TTHĐND, UBMTTQVN xã, Ban Pháp chế HĐND xã và các thành phần liên quan cùng tham dự	Trụ sở UBND xã
03	UBND huyện (Phòng Tài nguyên và Môi trường)	Sáng ngày 20/11/2018	Thành phần tham dự theo Quyết định số 06 /QĐ-HĐND ngày 30/11/2018 của Đoàn Giám sát	Phòng họp A- UBND huyện

(Ghi chú: Thời gian bắt đầu làm việc: Buổi sáng 8h 00' - Kế hoạch này thay cho giấy mời).